

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
TRUNG TÂM  
PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 152 /TTPTQĐ-KT

Quảng Trị, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Đề nghị công khai Danh mục các  
khu đất, dự án đấu giá QSD đất  
năm 2025

Kính gửi:

- UBND thành phố Đông Hà;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị.

Ngày 26/02/2025, UBND tỉnh đã ban hành quyết định số 512/QĐ-UBND phê duyệt danh mục các khu đất, dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 đối với các khu đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý.

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 1 Điều 2 của Quyết định trên, căn cứ điểm a khoản 5 Điều 125 Luật Đất đai năm 2024, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh kính đề nghị UBND thành phố Đông Hà công bố trên Trang thông tin điện tử của UBND thành phố Đông Hà nội dung như sau:

Danh mục các khu đất, dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 đối với các khu đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý trên địa bàn thành phố Đông Hà (gửi kèm).

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GD, Các PGD;
- Lưu: VT, KT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Đăng Hải





## DANH MỤC CÁC KHU ĐẤT, DỰ ÁN ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025

Kèm theo Văn bản số 152 /TTPTQĐ-KT ngày 28/02/2025 của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích theo quy hoạch (MBQH) (ha)	Tổng diện tích đất đấu giá (ha)	Diện tích đấu giá thu tiền sử dụng đất 2025 (ha)	Diện tích đầu tư hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu 2025 (triệu đồng)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu cả dự án (triệu đồng)	Dự kiến chi phí bồi thường GPMB (triệu đồng)	Dự kiến chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)	Tiền sử dụng dự kiến đất thu được sau khi trừ chi phí GPMB và Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>Đất ở tại các dự án đầu tư xây dựng CSHT</b>										
1	Khu đô thị tái định cư Nam Đông Hà giai đoạn 1	Đông Lương	4,23	1,98	0,12	2,25	9.600	122.368	4.765	39.715	77.888
2	Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3	Đông Lương	68,00	23,87	0,38	44,13	28.500	903.959	37.473	248.262	618.224
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu (Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 1)	Đông Thanh	29,53	11,75	0,95	17,78	61.163	623.968	89.403	106.597	427.968
4	Hoàn thiện hạ tầng đường Trần Bình Trọng (khu đất TH09, ký hiệu K5A)	Đông Lễ	0,36	0,36	0,21	7,35	1.575	24.601	0	9.214	15.387
5	Đường vành đai cứu hộ, cứu nạn phía Tây thành phố Đông Hà (đường Trần Bình Trọng)	Phường 3, Đông Lễ	4,74	4,74	0,22	20,40	3.300	165.074	9.772	80.421	74.881
6	Khu đô thị Tân Vĩnh	Đông Lương	18,07	2,60	2,26	15,47	180.800	208.860	3.477	57.323	148.060
7	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	Đông Thanh	41,60	8,69	2,32	32,91	174.000	807.805	192.721	443.491	171.593
10	Khu đô thị phía Đông đường Thành Cổ	Phường 3	5,43	2,04	0,19	5,43	22.800	234.028	12.587	32.521	188.920
<b>II</b>	<b>Đất nhà nước thu hồi giao Trung tâm PTQĐ quản lý</b>										
1	Khu đất thu hồi của Công ty CP Triệu Duy	Đông Lương	0,41	0,41	0,41		14.684	14.684			14.684
2	Khu đất thu hồi của Công ty CP XD Tổng hợp Quảng Trị	Đông Lương	0,39	0,39	0,39		14.015	14.015			14.015
3	Khu đất thu hồi chủ trương của Công ty CP Tư vấn ĐTXD Song Vinh	Đông Lương	0,27	0,27	0,27		8.100	8.100			8.100

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích theo quy hoạch (MBQH) (ha)	Tổng diện tích đất đấu giá (ha)	Diện tích đấu giá thu tiền sử dụng đất 2025 (ha)	Diện tích đầu tư hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu 2025 (triệu đồng)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu cả dự án (triệu đồng)	Dự kiến chi phí bồi thường GPMB (triệu đồng)	Dự kiến chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)	Tiền sử dụng dự kiến đất thu được sau khi trừ chi phí GPMB và Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)
4	Khu đất thu hồi của công ty TNHH MTV Tiến Khoa (DV24)	Đông Lương	0,41	0,41	0,41		12.171	12.171			12.171
5	Khu đất phía Tây trạm điện 110kVA (DV1.2)	Đông Lương	0,20	0,20	0,20		7.258	7.258			7.258
6	Khu đất thu hồi của Trung tâm giống và cây trồng	Phường 4	9,07	9,07	9,07		81.613	81.613			81.613
7	Khu đất thu hồi của công ty An Phú	Phường 4	0,54	0,54	0,54		32.130	32.130			32.130
8	Khu đất thu hồi của Công ty CP ô tô số 1 Quảng Trị	Phường 1	0,21	0,21	0,21		14.420	14.420			14.420
9	Khu đất thu hồi của Công ty Thạch cao xi măng Quảng Trị	Đông Lương	2,94	2,94	2,94		123.315	123.315			123.315
<b>III</b>	<b>Quỹ đất đấu giá khác</b>										
1	Khu đất Thương mại, dịch vụ thuộc dự án Xây dựng CSHT khu vực Bắc sông Hiếu	Đông Thanh	1,97	1,97	1,97	0,00	137.900	137.900	0		137.900
2	Các Khu đất Thương mại, dịch vụ thuộc dự án Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2 (04 khu đất)	Đông Thanh	2,66	2,66	2,66	0,00	186.200	186.200	0		186.200
3	Khu dân cư thương mại phía Nam Công viên Cọ Dầu	Đông Lương	4,929	4,929	2,453	4,929	196.240	196.240	60.000	0	136.240
4	Đất công tại dự án Xây dựng CSHT khu tái định cư dành cho các hộ bị di dời khi thực hiện các công trình trên địa bàn thị xã Đông Hà	Đông Lương	1,360	1,360	1,360		95.200	95.200			95.200
5	Đất công tại Khu đô thị phía Nam đường 9D	Đông Lương	1,210	1,210	1,210		84.700	84.700			84.700
6	Đất công tại Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3 (khu đất B2, B4)	Đông Lương	6,080	6,080	6,080		425.600	425.600			425.600
7	Khu đất xây dựng Nhà ở thương mại khu vực Bắc sông Hiếu	Đông Thanh	1,940	1,940	1,940		188.180	188.180			188.180

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích theo quy hoạch (MBQH) (ha)	Tổng diện tích đất đấu giá (ha)	Diện tích đấu giá thu tiền sử dụng đất 2025 (ha)	Diện tích đầu tư hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu 2025 (triệu đồng)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu cả dự án (triệu đồng)	Dự kiến chi phí bồi thường GPMB (triệu đồng)	Dự kiến chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)	Tiền sử dụng dự kiến đất thu được sau khi trừ chi phí GPMB và Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)
8	Đất thương mại dịch vụ thuộc dự án KĐT Nam Đông Hà giai đoạn 3 (CC4)	Đông Lương	1,39	1,39	1,39	0,000	104.303	104.303	0	0	104.303



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **512**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **26** tháng **02** năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục dự án đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025  
đối với các khu đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 749/TTr-STNMT ngày 20/02/2025 về phê duyệt Danh mục dự án dự kiến đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 đối với các khu đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục các khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý trên địa bàn thành phố Đông Hà (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định Pháp luật hiện hành, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh:

- Tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các dự án theo quy định của pháp luật.

- Rà soát quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và các nội dung khác có liên quan đối với từng dự án đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật hiện hành trước khi tổ

chức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thực hiện việc công bố kế hoạch, danh mục các khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên Cổng thông tin đấu giá quyền sử dụng đất quốc gia, Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Đông Hà theo quy định.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đúng pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật trong đấu giá đất, ngăn chặn hành vi lợi dụng đấu giá để gây nhiễu loạn thị trường, trục lợi theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 134/CĐ-TTg ngày 14/12/2024 về việc kịp thời chấn chỉnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

- Lựa chọn các đơn vị tổ chức đấu giá có năng lực, kinh nghiệm; thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ để thực hiện đấu giá phải đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch, tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành của pháp luật và mang lại nguồn thu cao nhất cho ngân sách nhà nước.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường xác định, thẩm định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định pháp luật để tổ chức đấu giá đạt hiệu quả cao, mang lại nguồn thu cao nhất cho ngân sách nhà nước.

3. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; Cục Thuế tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm đôn đốc UBND thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện; đồng thời, thực hiện những nội dung công việc thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ly*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Q. Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT *TC*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q. CHỦ TỊCH**



**Hà Sỹ Đồng**





**DANH MỤC DỰ ÁN DỰ KIẾN ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số **512/QĐ-UBND** ngày **26/02/2025** của UBND tỉnh)

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích theo quy hoạch (MBQH) (ha)	Tổng diện tích đất đấu giá (ha)	Diện tích đấu giá thu tiền sử dụng đất 2025 (ha)	Diện tích đầu tư hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu 2025 (triệu đồng)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu cả dự án (triệu đồng)	Dự kiến chi phí bồi thường GPMB (triệu đồng)	Dự kiến chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)	Tiền sử dụng dự kiến đất thu được sau khi trừ chi phí GPMB và Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	8'	9	10	11
<b>I</b>	<b>Đất ở tại các dự án đầu tư xây dựng CSHT</b>										
1	Khu đô thị tái định cư Nam Đông Hà giai đoạn 1	Đông Lương	4,23	1,98	0,12	2,25	9.600	122.368	4.765	39.715	77.888
2	Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3	Đông Lương	68,00	23,87	0,38	44,13	28.500	903.959	37.473	248.262	618.224
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực Bắc sông Hiếu (Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 1)	Đông Thanh	29,53	11,75	0,95	17,78	61.163	623.968	89.403	106.597	427.968
4	Hoàn thiện hạ tầng đường Trần Bình Trọng (khu đất TH09, ký hiệu K5A)	Đông Lễ	0,36	0,36	0,21	7,35	1.575	24.601	0	9.214	15.387
5	Đường vành đai cứu hộ, cứu nạn phía Tây thành phố Đông Hà (đường Trần Bình Trọng)	Phường 3, Đông Lễ	4,74	4,74	0,22	20,40	3.300	165.074	9.772	80.421	74.881
6	Khu đô thị Tân Vinh	Đông Lương	18,07	2,60	2,26	15,47	180.800	208.860	3.477	57.323	148.060
7	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	Đông Thanh	41,60	8,69	2,32	32,91	174.000	807.805	192.721	443.491	171.593
10	Khu đô thị phía Đông đường Thành Cổ	Phường 3	5,43	2,04	0,19	5,43	22.800	234.028	12.587	32.521	188.920
<b>II</b>	<b>Đất nhà nước thu hồi giao Trung tâm PTQĐ quản lý</b>										
1	Khu đất thu hồi của Công ty CP Triệu Duy	Đông Lương	0,41	0,41	0,41		14.684	14.684			14.684
2	Khu đất thu hồi của Công ty CP XD Tổng hợp Quảng Trị	Đông Lương	0,39	0,39	0,39		14.015	14.015			14.015

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích theo quy hoạch (MBQH) (ha)	Tổng diện tích đất đấu giá (ha)	Diện tích đấu giá thu tiền sử dụng đất 2025 (ha)	Diện tích đấu tư hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu 2025 (triệu đồng)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu cả dự án (triệu đồng)	Dự kiến chi phí bồi thường GPMB (triệu đồng)	Dự kiến chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)	Tiền sử dụng dự kiến đất thu được sau khi trừ chi phí GPMB và Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	8'	9	10	11
3	Khu đất thu hồi chủ trương của Công ty CP Tư vấn ĐTXD Song Vinh	Đông Lương	0,27	0,27	0,27		8.100	8.100			8.100
4	Khu đất thu hồi của công ty TNHH MTV Tiến Khoa (DV24)	Đông Lương	0,41	0,41	0,41		12.171	12.171			12.171
5	Khu đất phía Tây trạm điện 110kVA (DV1.2)	Đông Lương	0,20	0,20	0,20		7.258	7.258			7.258
6	Khu đất thu hồi của Trung tâm giống và cây trồng	Phường 4	9,07	9,07	9,07		81.613	81.613			81.613
7	Khu đất thu hồi của công ty An Phú	Phường 4	0,54	0,54	0,54		32.130	32.130			32.130
8	Khu đất thu hồi của Công ty CP ô tô số 1 Quảng Trị	Phường 1	0,21	0,21	0,21		14.420	14.420			14.420
9	Khu đất thu hồi của Công ty Thạch cao xi măng Quảng Trị	Đông Lương	2,94	2,94	2,94		123.315	123.315			123.315
<b>III</b>	<b>Quy đất đấu giá khác</b>										
1	Khu đất Thương mại, dịch vụ thuộc dự án Xây dựng CSHT khu vực Bắc sông Hiếu	Đông Thanh	1,97	1,97	1,97	0,00	137.900	137.900	0		137.900
2	Các Khu đất Thương mại, dịch vụ thuộc dự án Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2 (04 khu đất)	Đông Thanh	2,66	2,66	2,66	0,00	186.200	186.200	0		186.200

STT	Tên dự án (MBQH)	Địa điểm thực hiện dự án	Diện tích theo quy hoạch (MBQH) (ha)	Tổng diện tích đất đấu giá (ha)	Diện tích đấu giá thu tiền sử dụng đất 2025 (ha)	Diện tích đấu tư hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu 2025 (triệu đồng)	Tiền sử dụng đất dự kiến thu cả dự án (triệu đồng)	Dự kiến chi phí bồi thường GPMB (triệu đồng)	Dự kiến chi phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)	Tiền sử dụng dự kiến đất thu được sau khi trừ chi phí GPMB và Đầu tư hạ tầng kỹ thuật (triệu đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	8'	9	10	11
3	Khu dân cư thương mại phía Nam Công viên Cọ Dầu	Đông Lương	4,929	4,929	2,453	4,929	196.240	196.240	60.000	0	136.240
4	Đất công tại dự án Xây dựng CSHT khu tái định cư dành cho các hộ bị di dời khi thực hiện các công trình trên địa bàn thị xã Đông Hà	Đông Lương	1,360	1,360	1,360		95.200	95.200			95.200
5	Đất công tại Khu đô thị phía Nam đường 9D	Đông Lương	1,210	1,210	1,210		84.700	84.700			84.700
6	Đất công tại Khu đô thị Nam Đông Hà giai đoạn 3 (khu đất B2, B4)	Đông Lương	6,080	6,080	6,080		425.600	425.600			425.600
7	Khu đất xây dựng Nhà ở thương mại khu vực Bắc sông Hiếu	Đông Thanh	1,940	1,940	1,940		188.180	188.180			188.180
8	Đất thương mại dịch vụ thuộc dự án KĐT Nam Đông Hà giai đoạn 3 (CC4)	Đông Lương	1,39	1,39	1,39	0,000	104.303	104.303	0	0	104.303

